

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2024/HS-ST
Ngày: 13/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lường Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà **Vừ Thị Hoa; Nguyễn Thị Khánh Ly.**
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:* Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 13/8/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **111/2024/TLST-HS**, ngày **09/7/2024** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **109/2024/QĐXXST-HS** ngày **01/8/2024** đối với bị cáo:

Lò Hải Q - Sinh ngày 08/9/1996 tại huyện Th U, tỉnh L Ch.

Nơi cư trú: Bản Ch B 1, xã M K, huyện Th U, tỉnh L Ch; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Th - sinh năm 1973; Con bà: Lò Thị Ch – sinh năm 1973; Gia đình có 2 chị, em bị cáo là con thứ hai; Vợ: Lò Thị M - sinh năm 1997 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/4/2024, tạm giam từ ngày 14/4/2024, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. *(Có mặt)*

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Vũ Văn H – sinh năm 1989.

Trú tại: Bản Ng B, xã M K, huyện Th U, tỉnh L Ch. *(vắng mặt)*

-*Người làm chứng:* Lò Văn M. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/4/2024, Lò Hải Q gặp Lò Văn M (sinh năm 1995; trú tại Ch B 1, xã M K, huyện Th U) tại bản Ng B, xã M K, huyện Th U. Q đã rủ M đi lên bản N Th, xã Ph Th, huyện Th U, tỉnh L Ch. Mục đích của Q đến bản N Th để tìm mua Heroine để sử dụng nhưng Q chỉ nói với M là đi chơi. M đồng ý lấy xe mô tô điều khiển chở Q đến bản N Th, xã Ph Th, huyện Th U. Tại bản N Th, Q gặp và mua từ một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine (được gói bằng nilon màu xanh) với giá 200.000 đồng. Việc mua bán Heroine chỉ có Q và người đàn ông này biết, M không tham gia. Mua được Heroine, Q bẻ ra một ít rồi cùng M sử dụng bằng hình thức chích tại bản N Th. Số Heroine còn lại, Q nhét một mảnh nilon màu hồng gói bên ngoài, cầm trên tay, mục đích mang về sử dụng tiếp. Q không nói cho M biết về việc Q cầm số Heroine này. M điều khiển xe mô tô chở Q đi về, khi về đến bản S Đ, xã M Th, huyện Th U, Q cho gói Heroine ngậm vào trong miệng. Q và M về đến bản Đ Đ, xã H N, huyện Th U thì gặp lực lượng Công an huyện Th U yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, Q đã nuốt gói Heroine đang ngậm trong miệng vào trong bụng thì bị phát hiện. Sau đó, lực lượng Công an đã đưa Q vào Trung tâm y tế huyện Th U (tại Khu 4, thị trấn Than Uyên) tiến hành kiểm tra nội soi, gấp gói Heroine từ trong dạ dày Q ra. Công an huyện Th U đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Hải Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hồi 15 giờ 20 phút cùng ngày. Vật chứng thu giữ của Lò Hải Q: 01 gói Heroine được gói bằng 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu hồng. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của Lò Văn M 01 xe mô tô YAMAHA Exciter biển kiểm soát 22B1-951.71.

Bản kết luận giám định số 47 ngày 05/4/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc và bản Kết luận giám định số 419 ngày 10/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Ch kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Hải Q có tổng khối lượng 0,19 gam; là ma túy, loại: Heroine.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,19 gam Heroine thu giữ của Lò Hải Q, đã trích 0,05 gam gửi giám định (không hoàn lại mẫu vật); còn lại 0,14 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Đối với 01 xe mô tô YAMAHA Exciter biển kiểm soát 22B1-951.71 thu giữ của Lò Văn M. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Vũ Văn H (sinh năm 1989; trú tại bản Ng B, xã M K, huyện Th U). Vũ Văn H cho Lò Văn M mượn xe nhưng không biết việc M chở Q đi mua Heroine. Ngày 20/5/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô trên cho Vũ Văn H. Các vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 72/CT –VKS, ngày 08/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Hải Q về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Hải Q phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Hải Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine; 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo được sớm trở về hòa nhập với gia đình, xã hội, tự sửa chữa sai lầm để làm người có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 05/4/2024, tại bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Hải Q đã mua trái phép 01 gói Heroine từ một người không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Đến hồi 15 giờ 20 phút cùng ngày, tại khu 4, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, Lò Hải Q bị lực lượng Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,19 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Hải Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ pháp luật, mức án đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo có đủ điều kiện để nhận biết: Heroine là chất ma túy gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc. Nhưng để có ma túy sử dụng, ngày 05/4/2024 bị cáo Lò Hải Q đã cố ý mua trái phép 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng với mục đích mang về sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án gồm: 0,14 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Xét thấy số vật chứng này là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo khai mua của một người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Vũ Văn H đã cho Lò Văn M mượn xe mô tô. Sau đó, M điều khiển xe mô tô chở Lò Hải Q đến bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên. Quá trình điều tra xác định: Lò Văn M không biết mục đích Q đến bản N Th để mua Heroine và không biết việc Q còn Heroine cất giấu mang về. Vũ Văn H không biết về mục đích mua Heroine của Lò Hải Q. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Lò Văn M, Vũ Văn H với vai trò đồng phạm là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn M, Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo Lò Hải Q phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 2 Điều 106; Điều 135;136;331;333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lò Hải Q** phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lò Hải Q 01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 05/4/2024.

3. Về vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine; 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên lập ngày 10/7/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Lò Hải Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Bị cáo, người có QLNVLQ.
- CA huyện Than Uyên.
- CQTHAHS huyện Than Uyên.
- Chi cục THADS huyện Than Uyên.
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Xuân Thu